

Số: 49/2020/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Bổ sung một số điều tại Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm
(2020-2024) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất và Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 06 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường định chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng trong thời gian 5 năm (2020-2024).

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 382/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung một số điều tại Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng trong thời gian 05 năm (2020-2024) ban hành kèm theo Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1.1. Bổ sung tại Phụ lục 5 khoản 4 Điều 15 Quy định Bảng giá đất 5 năm (2020-2024):

Đơn vị tính: Đồng/m²

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Loại đường	MỨC GIÁ THEO VỊ TRÍ ĐẤT			
					Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4
Các đoạn đường chưa đặt tên								
15	Đoạn tiếp nối đường Trần Huy Liệu	Kiệt ngân hàng Nông nghiệp cũ	Hết đường	4B	9.000.000	5.040.000	3.330.000	2.160.000

1.2. Bổ sung Khu hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía bắc Hương Sơ (khu vực 3, 4, 5, 6, 7, 8) vào mục III khoản 4 Điều 21 Quy định Bảng giá đất 5 năm (2020-2024):

Đơn vị tính: Đồng/m²

TT	Phường, khu quy hoạch, mặt cắt đường (tính cả vỉa hè)	GIÁ ĐẤT Ở
	Phường An Hòa và phường Hương Sơ	
	Khu hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 3, 4, 5, 6, 7 và khu vực 8)	
	Đường từ 24,5m trở lên	6.050.000
	Đường từ 20,0m đến 24,0m	4.900.000
	Đường từ 17,0m đến 19,5m	4.200.000
	Đường từ 14,0m đến 16,5m	3.700.000
	Đường từ 13,5m trở xuống	3.320.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL Bộ Tư pháp;
- HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh, Sở Tư pháp;
- VP: CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Website Chính phủ; Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- Công báo tỉnh TT Huế
- Lưu: VT, TC, ND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thiên Định